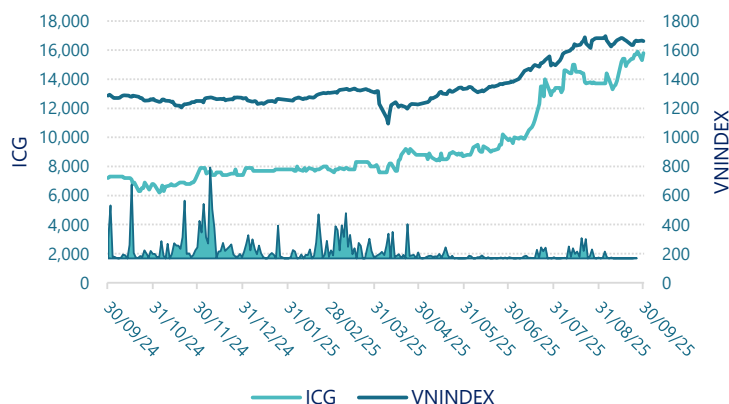


CTCP Xây dựng Sông Hồng (HNX: ICG)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	15,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	15,900
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	6,200
SL cổ phiếu LH	17,572,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	16,330
% sở hữu nước ngoài	6.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	278
P/E	-154.6
EPS	-102

DT thuần

Q3/25

1.63

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.08 | -4.5%

YoY: ▼0.16 | -8.7%

LN sau thuế

Q3/25

-2.19

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.45 | -25.8%

YoY: ▲0.10 | 4.4%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

-105%

+/- YoY: ▼3.4%

DT thuần

9T 2025

4.79

tỷ VNĐ

YoY: ▲0.23 | 5.2%

LN sau thuế

9T 2025

-6.13

tỷ VNĐ

YoY: ▼1.07 | -21.0%

ROE

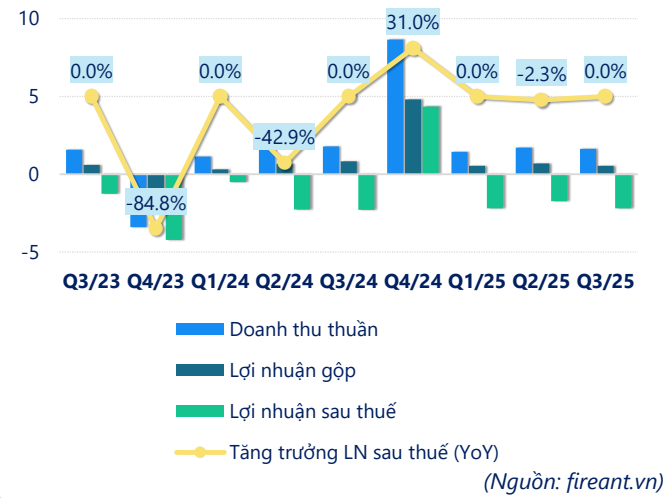
Q3/25

-0.6%

+/- YoY: ▲2.6%

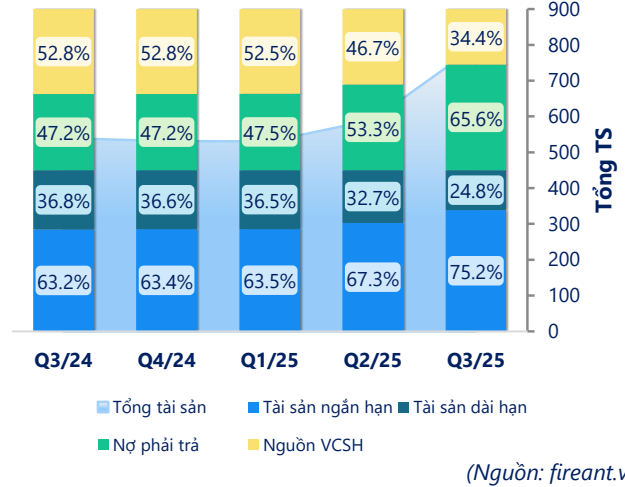
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh

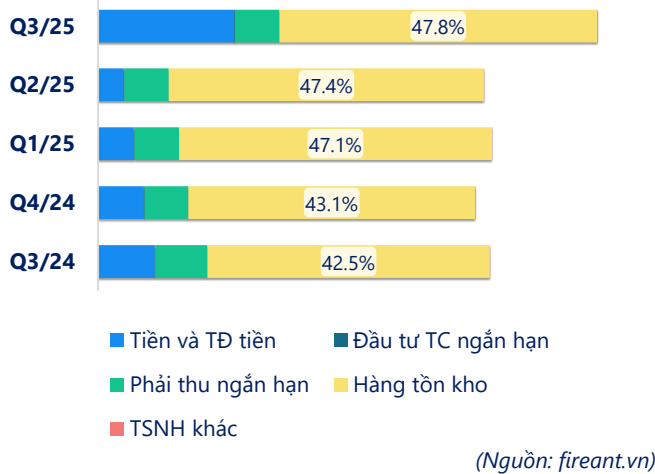


Cơ cấu Tổng tài sản

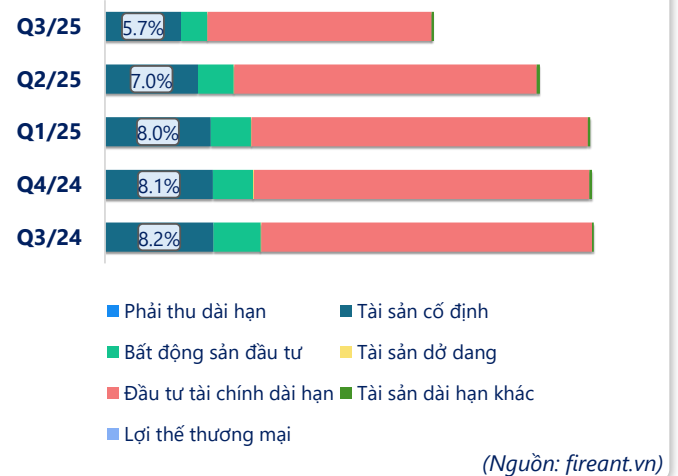
tỷ VNĐ



Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

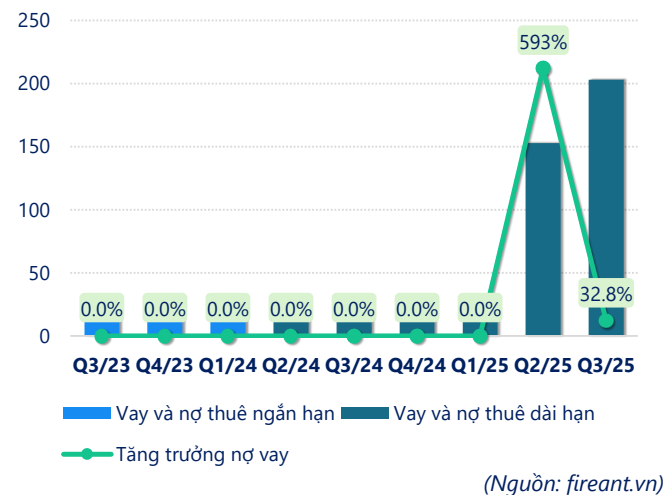


Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



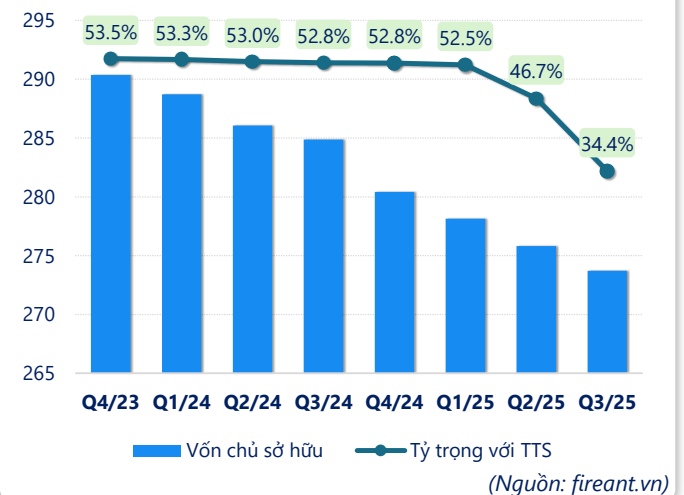
tỷ VNĐ

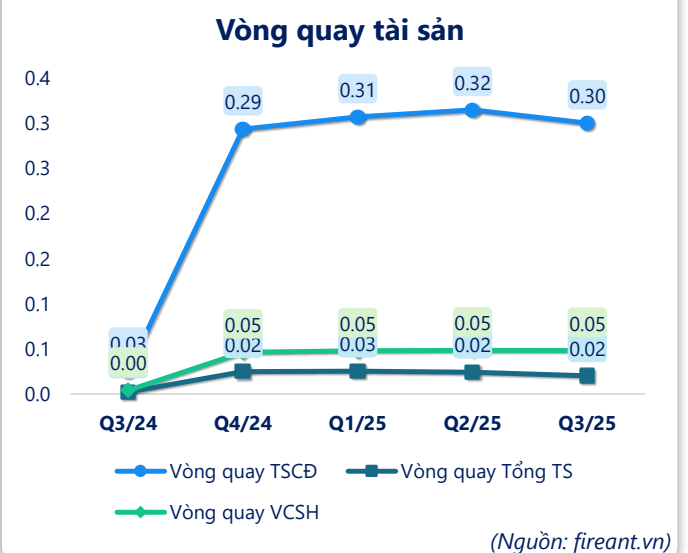
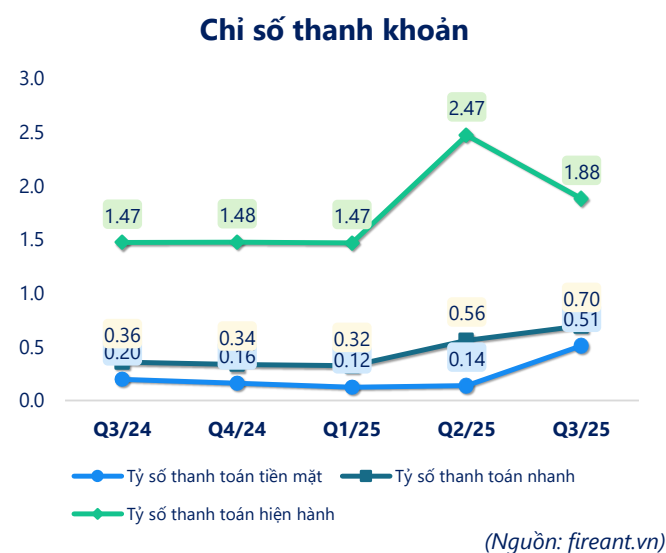
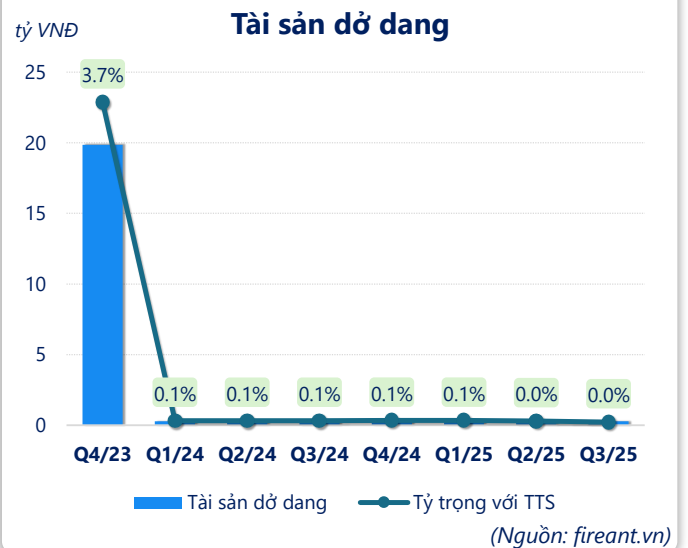
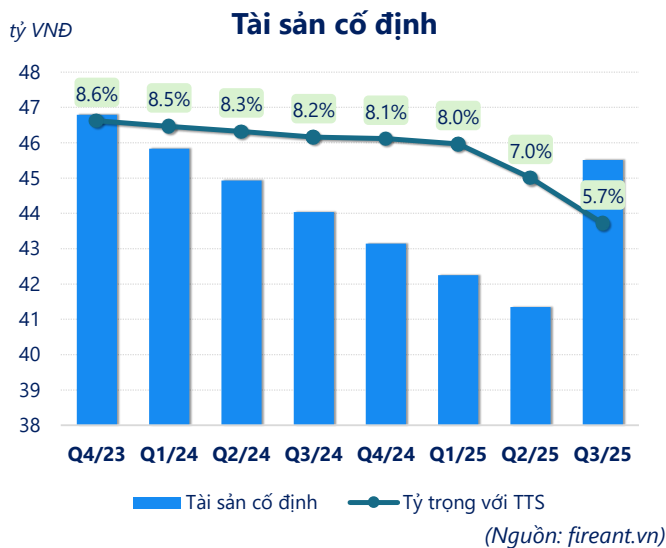
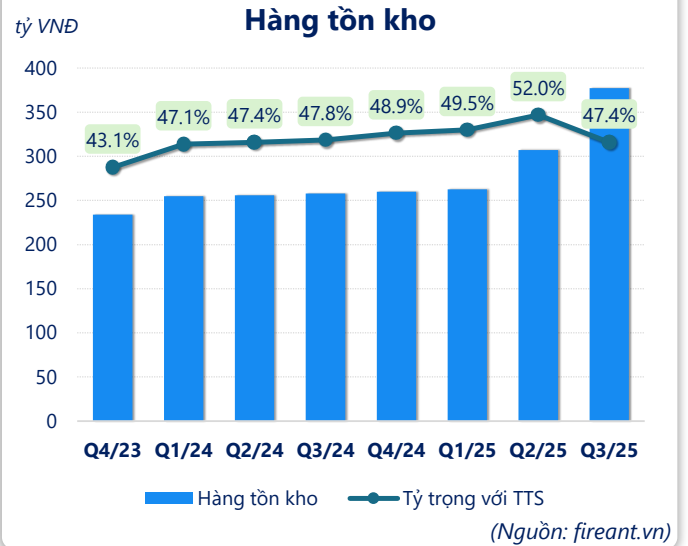
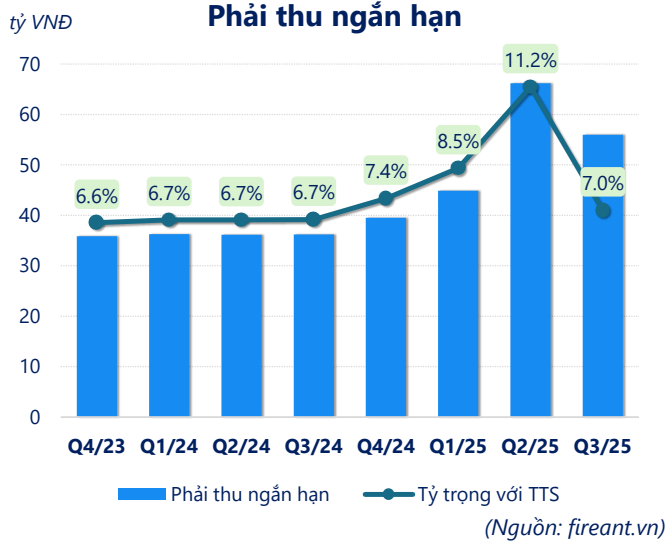
Nợ vay



tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu





CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	539	531	530	590	796
Tài sản ngắn hạn	341	337	337	397	599
Tiền và tương đương tiền	45.9	36.5	28.3	22.5	163
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0.75	0.78	0.78	0.78	0.78
Phải thu ngắn hạn	36.2	39.5	44.9	66.2	56.0
Hàng tồn kho	258	260	262	307	377
Tài sản ngắn hạn khác	0.34	0.01	0.30	0.56	2.42
Tài sản dài hạn	198	195	193	193	197
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	44.0	43.1	42.2	41.4	45.5
Bất động sản đầu tư	19.2	16.1	15.9	15.8	15.6
Tài sản dở dang	0.28	0.28	0.28	0.28	0.28
Đầu tư tài chính dài hạn	134	134	134	134	134
Tài sản dài hạn khác	0.71	1.00	0.85	1.43	1.50
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	255	251	252	314	522
Nợ ngắn hạn	232	228	229	161	319
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	6.11	0.44	0.44	1.79	11.8
Nợ dài hạn	22.7	22.8	22.7	153	204
Vay và nợ thuê dài hạn	22.1	22.1	22.1	153	203
Nguồn vốn chủ sở hữu	285	280	278	276	274
Vốn chủ sở hữu	285	280	278	276	274
Vốn điều lệ	200	200	200	200	200
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)